

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 303/2020/HS-ST

Ngày: 12-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Ngọc Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tô Văn Nhung – Giáo viên hưu trí.
2. Ông Từ Anh Tuấn – Phó hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề thành phố Dĩ An.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 253/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 301/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Đoàn Dương L, sinh ngày 04/10/2002 tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp B X, xã Th M T, huyện Ch Ph, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Phạm Minh D, sinh năm 1979 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1978; bị cáo có 01 chị ruột, sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/01/2020, có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Trung T, sinh năm 1999 tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp L Th 2, xã L H, huyện Ph T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Số 41/17 khu phố B Ph, phường B Ch, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Nhựt L, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1983; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn Ng, sinh ngày 11/01/2000 tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp L Th 2, xã L H, huyện Ph T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Số 41/17 khu phố B Ph, phường B Ch, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Ng (đã

chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1970; bị cáo có 01 chị ruột, sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đoàn Dương L:* Ông Phạm Văn D, sinh năm 1979 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1978; cùng thường trú: Ấp B X, xã Th M T, huyện Ch Ph, tỉnh An Giang; có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Dương L:* Ông Trần Thanh A – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương; có mặt.

*- Bị hại:*

1. Anh Lê Hoàng H, sinh ngày 05/10/2000; thường trú: Ấp L S, xã L Th, huyện Ph H, tỉnh Hậu Giang; có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 24/4/2002; thường trú: Ấp Ph H, xã T H, huyện T H, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Phạm Văn D, sinh năm 1979 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1978; cùng thường trú: Ấp B X, xã Th M T, huyện Ch Ph, tỉnh An Giang; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Dương L, Nguyễn Văn Ng, Hồ Trung T, Nguyễn Thanh S, Hồ Thanh Nh là bạn bè quen biết. Quá trình làm việc tại Công ty gỗ L Ph thì Đoàn Dương L xảy ra mâu thuẫn với anh Nguyễn Văn H và anh Lê Hoàng H. Khoảng 14 giờ ngày 07/3/2019, Đoàn Dương L, Nguyễn Văn Ng, Hồ Trung T, Nguyễn Thanh S, Hồ Thanh Nh và tên Trọng, tên Th (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ngồi nhậu với nhau tại phòng trọ của Tín. Tại đây Li kể lại chuyện mâu thuẫn của mình ở công ty và lên tiếng rủ đi đánh anh H, anh H thì tất cả đồng ý. Cả nhóm đi trên 03 xe mô tô gồm: T điều khiển xe mô tô chở L và S; Ng điều khiển xe mô tô chở Nh; Th điều khiển xe mô tô chở Tr. Khi đi L mang theo 01 con dao dài khoảng 30cm, T mang theo 01 cây kiếm ống dài khoảng 40cm, S mang theo con dao dài khoảng 50cm, Nh mang theo con dao dài khoảng 20cm, Ng không mang theo hung khí, tên Tr và Th mang theo mỗi người một cây côn 3 khúc. Đến khoảng 18 giờ ngày 07/3/2019, anh Nguyễn Văn H, Lê Hoàng H tan ca và đi chung xe mô tô do H điều khiển về nhà. Khi cả hai đi về đến dốc Ô Th thuộc khu phố T Ph, phường T B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thì thấy Đoàn Dương L, Nguyễn Văn Ng, Hồ Trung T, Nguyễn Thanh S, Hồ Thanh Nh và tên Tr, tên Th đi trên 03 xe mô tô không rõ biển số cầm mã tấu đuổi phía sau. Lúc này, Hồ Trung T điều khiển xe mô tô vượt lên ép sát và chặn đầu xe của anh H lại làm cả hai té ngã. Nguyễn Thanh S vung dao lên chém vào lưng anh H nhưng không trúng, tiếp đến Đoàn Dương L vung dao chém anh Nguyễn Văn H thì anh Lê Hoàng H ngồi phía sau giơ tay lên đỡ nên L chém trúng tay anh H. L tiếp tục chém 01 nhát trúng vào cẳng tay trái của anh H, L cùng Nh dùng chân đạp vào

người, bị đánh, chém anh H chỉ biết giơ tay lên đỡ. Còn S, Tr, Th đuổi theo đánh H để chém nhưng không được. Bị đuổi chém, anh H nhanh chân bỏ chạy tẩu thoát nên không bị thương tích, sau đó đi báo công an phường T B. Lúc này, nghe tiếng tri hô Công an đến nên nhóm của L bỏ chạy, anh H được người dân đưa đi cấp cứu và làm đơn yêu cầu xử lý hình sự, giám định thương tích. Riêng Nguyễn Văn Ng, Hồ Trung T không tham gia đánh, chém nhưng có nhiệm vụ đứng canh xe mô tô, sau khi gây thương tích xong chờ đồng bọn đi về.

Quá trình điều tra xác định bản thân Đoàn Dương L sinh ngày 04/10/2002. Tuy nhiên vào đầu năm 2019, L muốn xin việc làm tại Bình Dương nên đã nhờ một người tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) làm cho mình một bộ hồ sơ xin việc giả với thông tin năm sinh giả 04/10/2000. Chi phí làm hồ sơ giả hết 250.000 đồng.

\* Căn cứ bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0323/TgT/2019 ngày 11/4/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của anh Lê Hoàng Hảo như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương không hoàn toàn sợi trục dây thần kinh trụ trái. Tỷ lệ 21%.
- Sẹo mặt trong 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước 9,5x0,2cm. Tỷ lệ 03%.
- Sẹo 1/3 dưới mặt trong cẳng tay trái kích thước 06x0,2cm. Tỷ lệ 03%.
- Mề đầu dưới xương trụ trái. Tỷ lệ 01%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 26%.

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc”.

\* Căn cứ Kết luận giám định số: 216/GĐ-PC09 ngày 27/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Hình dấu tròn có nội dung: “ \* U.B.N.D PHƯỜNG TÂN BÌNH T.X DĨ AN T.BÌNH DƯƠNG” trên các tài liệu giám định (ký hiệu A1 đến A3) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu (ký hiệu M1) là không phải do cùng một con dấu đóng ra và được làm bằng phương pháp in phun màu điện tử.

2. Chữ ký mang tên “Nguyễn Văn Y” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A2 và A3) so với chữ ký của Nguyễn Văn Y trên các tài liệu mẫu (ký hiệu M1 và M2) không phải do cùng một người ký ra.

Ngày 03/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An) ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, sau đó khởi tố bị can Đoàn Dương L để điều tra làm rõ. Đoàn Dương L bỏ trốn đến ngày 31/01/2020 bị bắt theo lệnh truy nã. Ngày 10/3 và 18/3/2020 Hồ Trung T và Nguyễn Văn N lên Cơ quan Công an thành phố Dĩ An đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0323/TgT/2019 ngày 11/4/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai và Kết luận giám định số: 216/GĐ-PC09 ngày 27/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với hung khí gây án, quá trình bỏ trốn các bị cáo đã vứt bỏ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương không thu hồi được. Đối với Nguyễn Thanh S, Hồ Thanh Nh hiện đang bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đã ra quyết định truy nã, tách vụ án để điều tra, khi nào bắt được xử lý sau và đối với tên Tr, tên Th, tên T hiện không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 289/CT - KSĐT ngày 17 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đoàn Dương L về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố các bị cáo Hồ Trung T, Nguyễn Văn Ng về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 và khoản 1 Điều 341; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Đoàn Dương L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và xử phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, đồng thời áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của 02 tội danh từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 khoản 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Hồ Trung T, Nguyễn Văn Ng, mỗi bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bà Đoàn Thị H là mẹ của bị cáo Đoàn Dương L thỏa thuận bồi thường cho bị hại Lê Hoàng H 17.000.000 đồng, là tiền điều trị thương tích, bị hại H không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét. Đối với bị hại Nguyễn Văn H không thương tích gì nên không yêu cầu bồi thường.

*Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Dương L:*

+ Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, người bào chữa không có ý kiến gì.

+ Về nội dung: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với Linh, người bào chữa cho bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi phạm tội là người dưới 18 tuổi đồng thời trình độ nhận thức pháp luật còn hạn

chế. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Linh theo mức hình phạt thấp nhất như Viện kiểm sát đề nghị.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm và đồng ý với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo L, còn mức hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo L không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đồng thời các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị hại H xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; bị hại; đại diện hợp pháp cho bị cáo; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 18 giờ ngày 07/3/2019 tại khu phố T Ph, phường T B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, Đoàn Dương L, Hồ Trung T, Nguyễn Văn Ng cùng đồng phạm đã thực hiện hành vi dùng dao, kiếm, côn 3 khúc đánh chém gây thương tích cho anh Lê Hoàng H với tỷ lệ thương tích 26%. Bản thân Đoàn Dương L sinh ngày 04/10/2002. Tuy nhiên vào đầu năm 2019 L muốn xin việc làm tại Bình Dương nên đã nhờ một người tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) làm cho mình một bộ hồ sơ xin việc giả với thông tin năm sinh giả 04/10/2000. Chi phí làm hồ sơ giả hết 250.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi trên của các bị cáo dùng dao, kiếm, côn 3 khúc đánh chém gây thương tích 26% cho bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đồng thời đối với bị cáo L sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức để xin việc làm đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 289/CT- VKS ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Đoàn Dương L về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và khoản 1 Điều

341 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố các bị cáo Hồ Trung T, Nguyễn Văn Ng về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo Linh còn xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo L là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp dùng dao chém các bị hại. Còn bị cáo T và Ng không tham gia chém các bị hại nhưng có nhiệm vụ đứng canh xe mô tô, sau khi gây thương tích xong chờ đồng phạm về.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L chỉ mâu thuẫn nhỏ với bị hại H, không mâu thuẫn gì với bị hại H. Các bị cáo T và Ng không mâu thuẫn gì với các bị hại nhưng các bị cáo ngang nhiên dùng dao, kiếm, côn 03 khúc đánh chém bị hại H một cách vô cớ, thể hiện sự xem thường pháp luật của các bị cáo nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo L tác động gia đình bồi thường cho bị hại nên hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo T, Ng sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động. Bị cáo Đoàn Dương L khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo L đã bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt: Xét các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời hành vi của bị cáo Linh đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, tội phạm

của các bị cáo thực hiện ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung. Đồng thời để đảm bảo cho việc thi hành án nên cần áp dụng các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 83, 84/2020/HSST-QĐBL ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo Hồ Trung T và Nguyễn Văn N.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo Đoàn Dương L là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Linh.

[11] Đối với hung khí gây án, quá trình bỏ trốn các bị cáo đã vứt bỏ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương không thu hồi được. Đối với Nguyễn Thanh S, Hồ Thanh Nh hiện đang bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đã ra quyết định truy nã, tách vụ án để điều tra, khi nào bắt được xử lý sau và đối với tên Tr, tên Th, tên T hiện không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bà Đoàn Thị H là mẹ của bị cáo Đoàn Dương L thỏa thuận bồi thường cho bị hại Lê Hoàng H 17.000.000 đồng, là tiền điều trị thương tích, bị hại H không yêu cầu gì khác đồng thời bị hại Nguyễn Văn H không thương tích gì, không yêu cầu bồi thường nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[13] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Xét quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo L đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và mức hình phạt đối với bị cáo L là có cơ sở chấp nhận.

[15] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Dương L phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Sử dụng con dấu hoặc liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Các bị cáo Hồ Trung T và Nguyễn Văn Ng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.1 Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Dương L 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

1.1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Dương L 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

1.1.3 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt cả 02 tội, buộc bị cáo Đoàn Dương L phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2020.

1.2 Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hồ Trung T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Tiếp tục áp dụng các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 83, 84/2020/HSST-QĐBL ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kể từ khi tuyên án đến khi Hồ Trung T, Nguyễn Văn Ng đi chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đoàn Dương L, Hồ Trung T và Nguyễn Văn Ng, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp bị cáo L và người bào chữa cho bị cáo Linh có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố D A (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



- Công an thành phố D A (03);
- Chi cục THA thành phố D A (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (08);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**Võ Ngọc Công**

